1. Vẽ và trình bày cách Spring MVC xử lý request

2 Trình bày cơ chế Dependency Injection trong Spring

3 Có bao nhiêu cách để thực hiện Dependency Injection? Trình bày?

4 Framework là gì ? Framework khác Library chỗ nào ?

-FrameWork là một ứng dụng phần mềm có tính trừu tượng cao,cung cấp các tính chung- thông dụng nhất và có khả năng tùy biến

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Framework | Library | |
| -Nắm quyền điều khiển ứng dụng (code của framework sẽ gọi code của mình) | -Ứng dụng nắm quyền điều khiển (code của mình sẽ gọi code của thư viện ) | |
|  |  | |
| =🡺 Điểm Khác biệt chính giữ Fw và Library chính là cơ chế IOC.. | |  |

5 Spring Framework là gì ?

- Spring Framework là một framework ứng dụng và bộ chứa đảo ngược điều khiển cho nền tảng Java. Chức năng tính của framework này có thể áp dụng cho bất kỳ ứng dụng Java nào, tuy vậy, nhiều bản mở rộng dành cho việc xây dựng ứng dụng nền web cũng được phát triển trên nền tảng Java EE

6 Lợi ích của Spring Framework?

* - Spring cho phép lập trình viên sử dụng POJOs. Việc sử dụng POJOs giúp bạn không phải làm việc với EJB, ứng dụng, các luồng chạy, cấu hình… đơn giản hơn rất nhiều.
* Hỗ trợ khá nhiều công nghệ như ORM framework ,JEE,và được thiết kế theo mô hình MVC nên cung cấp đầy đủ các tính năng giúp thay thế các web framework khác như Struts

7 Nguyên lý đảo ngược quyền điều khiển (Inversion of Control) là gì ?

8 Bean là gì?

9 Trong Spring có bao nhiêu Bean Scope?

10 @Autowire là gì?

11 @Component có ý nghĩa gì?

12 Trình bày ý nghĩa của Controller

13 Trình bày ý nghĩa của ModelAndView Class

14 Trình bày ý nghĩa của ModelMap Interface

15 Trình bày ý nghĩa của ViewResolver Interface

17 Phân biệt POST với PUT thường sử dụng để làm gì?

18 @RequestMapping làm gì?

19 Trình bày cơ chế Data Binding trong Spring

20 Thuộc tính consumes trong các Request Mapping là gì ?

21 Thymeleaf là gì?

22 Sử dụng lặp trong Thymeleaf như thế nào? Sử dụng điều kiện trong Thymeleaf như thế nào?

23 Formatter là gì ? Converter là gì ?

24 ORM là gì ?

-Object Relational Mapping : là kĩ thuật liên kết đối tượng trong lập trình với đối tưownjg trong cơ sở dữ liệu

--🡪Là Quá trình biến đổi giữa một record trong database và 1 object trong NNLT.

-ORM có rất nhiều bộ điều khiển .Trong đó có Hibernate được xem là một cái ORM frameword nổi tiếng và được sử dụng dụng rộng rãi trong java

25 JPA là gì? Spring Data JPA là gì ?

26 Hibernate là gì ? Hibernate làm gì với database

-

27 Liệt kê một số annotation của hibernate?

-@Entity:Chú thích một class đó là entity

-@Id:Để mô tả id là khóa chính của table trong database

## - @GeneratedValue:

28 Entity là gì?

-Là một đối tượng đại diện cho dữ liệu trong ứng dụng

-Entity thương là POJO(Planin OLD Java Object) nghĩa là lớp đơn giản chỉ để mô tả dữ liệu hoặc có constructor hoặc getter setter cùng lắm thì có thêm PT tostring

29 Persistence Context & Entity Manager là gì?

30 Câu lệnh truy vấn động là gì? Câu lệnh truy vấn tĩnh là gì?

31 Trạng thái của Entity bao gồm những gì?

32 Có bao nhiêu loại mapping trong Hibernate?

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiểu Mapping** | **Mô tả** |
| [Many-to-One](https://viettuts.vn/hibernate/hibernate-many-to-one-relationship-voi-mysql-tren-eclipse) | Mapping mối quan hệ many-to-one trong Hibernate |
| [One-to-One](https://viettuts.vn/hibernate/hibernate-one-to-one-relationship-voi-mysql-tren-eclipse) | Mapping mối quan hệ one-to-one trong Hibernate |
| [One-to-Many](https://viettuts.vn/hibernate/hibernate-one-to-many-relationship-voi-mysql-tren-eclipse) | Mapping one-to-many relationship using Hibernate |
| [Many-to-Many](https://viettuts.vn/hibernate/hibernate-many-to-many-relationship-voi-mysql-tren-eclipse) | Mapping mối quan hệ many-to-many trong Hibernate |

33 SessionFactory là gì?

- Là một interface giúp tạo ra session kết nối đến database bằng cách đọc các cấu hình trong Hibernate configuration. SessionFactory là đối tượng nặng (heavy weight object) nên thường nó được tạo ra trong quá trình khởi động ứng dụng và lưu giữ để sử dụng sau này.

34 Validation dữ liệu là gì?

35 Trình bày cách triển khai validate dữ liệu trong Spring

36 Binding Result là gì?

37 AOP là gì? AOP gồm những yếu tố nào?

38 Các loại Advice?

39 JoinPoint là gì?

-(Điểm gia nhập)Một vị trí nào đó trong luồng thực thi của chương trình mà advice sẽ được đan vào chương trình chính

40 Nêu cách triển khai AOP mà bạn dùng trong dự án

41 Xử lý ngoại lệ trong Spring Web MVC như thế nào?

42 Cookie là gì?

-Cookies là **các tệp** được **trang web người dùng truy cập**tạo ra. Cookie giúp trải nghiệm trực tuyến của bạn dễ dàng hơn bằng cách **lưu thông tin duyệt web**. Với Cookies, các trang web có thể **duy trì trạng thái đăng nhập của bạn**, **ghi nhớ tùy chọn** trang web và cung cấp nội dung phù hợp với vị trí của người dùng.

43 Phân biệt Session và Cookie

|  |  |
| --- | --- |
| Session | Cookie |
| Seesison không được lưu trữ trên trình duyệt | Cookie được lưu trữ trên trình duyệt người dùng |
| Dữ liệu của session khó sữa đổi  Vì chúng được lưu ở phía máy chủ | Dữ liệu Cookie dễ sữa đổi và đánh cắp vì chúng được lưu trữ ở phía client |
| Kết thúc khi đóng chương trình | Kết thúc tùy thuộc vào (sexMaxAge) |
| Session phụ thuộc vào cookie | Cookie không phụ thuộc vào session |
|  |  |

44 Nêu cách triển khai Session mà bạn dùng trong dự án

45 Web Service là gì? Lấy ví dụ về web service

-Web Service là một dịch vụ Web cung cấp nền tảng chung cho nhiều ứng dụng .Những ứng dụng này có thể viết được nhiều nền tảng khác nhau nhưng có thể giao tiếp với nhau

Hoạt động trnen mô hình client và server thông qua giao thức HTTP/HTTPS

-Kiểu dữ liệu thường là XML hoặc JSON.

46 Phân biệt Web Service và Web truyền thông

|  |  |
| --- | --- |
| WEB SERVICE | WEB APLICATION |
| -Không có giao diện | -Có giao diện |
| Tương tác giữa người dung thông qua phương thức HTTP:Get ,POST,DELETE,PUT,HTTP STATUS CODE | -Tương tác giữa người dùng và đối tượng thông qua form,link,image,button. |
| -Kết thúc trả về cho người dung chỉ có dataXML hoặc JSON->người dung khó đọc | -Kết quả trả về cho người dung là view ảnh hoặc âm thanh |
| -Thông thường các ứng dụng giao tiếp với nhau thông trong môi trường | -Thông thường được tương tác giữ user và ứng dụng |
|  |  |

47 SOAP là gì? RESTful là gì?

48 jQuery là gì? Ajax là gì?

49 Nêu ví dụ về cách bạn triển khai Ajax trong dự án của bạn

50 @RequestHeader và @ResponseHeader có ý nghĩa gì

51 I18n và L10n là gì?

52 Nêu cách triển khai I18N và I10N trong dự án Spring

53 Interceptor là gì?

54 Bảo mật là gì? Cơ chế bảo mật trong Spring như thế nào?

55 Authentication là gì ? Authorization là gì ?

56 Liệt kê các cơ chế xác thực

57 CSRF là gì

58 CORS là gì

59 Spring Boot là gì?

60 Sự khác nhau giữa SpringBoot và SpringMVC là gì?

61 Cấu hình cho Spring Boot Tìm kiếm các Bean ở nhiều package khác nhau bằng cách nào?

62 Trình bày Spring Security? @EnableWebSecurity làm gì?

63 Trình bày Spring Boot JPA? Cài đặt?

64 Để sử dụng interface JpaRepository cần cung cấp những thông tin nào?

65 Bạn có biết annotation @ConfigurationProperties? Trình bày?